

Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 200/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Phạm Văn A, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn*: bà Lưu Thị V, sinh năm 1990, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Phạm Văn A và bà Lưu Thị V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 29/TP; Quyền 01/2008, đăng ký ngày 14/7/2008 của UBND xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước không còn hiệu lực pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đối với ông, bà có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao các con chung Phạm Quỳnh Thiên P, sinh ngày 18/3/2010, Phạm Quỳnh N sinh ngày 28/8/2011 và Phạm Hoàng T sinh ngày 15/5/2016 cho ông Phạm Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con chung được thực hiện theo các quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nguyên đơn ông Phạm Văn A nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009494, ngày 28/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng; Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng trả lại cho ông Phạm Văn A số tiền còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKS và Chi cục THADS huyện Bù Đăng;
- UBND xã, thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà